

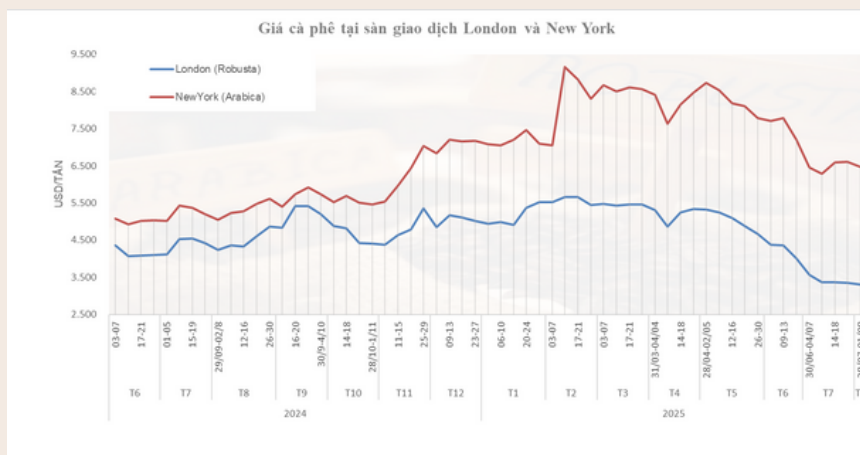
NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- Giá cà phê thế giới đồng loạt giảm mạnh trên cả hai sàn London và New York do lo ngại nguồn cung phục hồi từ Brazil và Châu Á.
- Tính đến cuối tuần trước, Brazil đã thu hoạch được 67% diện tích Arabica và hơn 70% diện tích cà phê Robusta.
- Hoa Kỳ có thể miễn thuế nhập khẩu cho cà phê nếu đạt được các thỏa thuận thương mại song phương.
- Ngày 3/8/2025, Trung Quốc chính thức cấp phép cho 183 doanh nghiệp cà phê Brazil xuất khẩu sang Trung Quốc.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI

Trong tuần 28/07/2025 đến 01/08/2025, giá cà phê thế giới giảm tại hai sàn giao dịch London và New York so với tuần trước. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 9/2025 tại thị trường London đạt 3.308 USD/tấn, giảm 1,2% so với tuần trước và giảm 21,9% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 3.411 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 3.228 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 9/2025 bình quân đạt 6.478 USD/tấn, giảm 1,9% so với mức giá tuần trước, và tăng 28,3% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cao nhất trong tuần đạt 6.560 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 6.226 USD/tấn.[1]

Nguyên nhân chính khiến giá sụt giảm do lo ngại nguồn cung phục hồi từ Brazil và Châu Á. [2]

BRAZIL

Hợp tác xã Cooxupé – đơn vị xuất khẩu cà phê lớn nhất Brazil – cho biết 67% diện tích Arabica và 76% Robusta đã được thu hoạch. Ngoài ra, thời tiết cũng thuận lợi hơn khi mưa xuất hiện tại vùng Minas Gerais, vùng trồng cà phê lớn của Brazil, làm giảm rủi ro khô hạn. Dự báo sản lượng niên vụ 2025/2026 của Brazil sẽ đạt 65 triệu bao, cao hơn 0,5% so với năm trước.[3]



HOA KỲ

Ngày 29/7/2025, Bộ trưởng Thương mại Hoa Kỳ Howard Lutnick cho biết các loại sản phẩm không được trồng tại Hoa Kỳ — bao gồm cà phê và ca cao — có thể được miễn thuế nhập khẩu nếu đạt được các thỏa thuận thương mại song phương. Phát biểu trên chương trình Squawk Box của CNBC, ông Lutnick khẳng định Tổng thống Donald Trump đã nhất trí miễn thuế đối với các mặt hàng như cà phê, trong các hiệp định với Indonesia và Liên minh châu Âu.[4] Một phần nội dung trong "Hiệp định Thương mại Tương hỗ Hoa Kỳ - Indonesia" cho phép xác định một

số mặt hàng không có sẵn hoặc không được sản xuất tại Hoa Kỳ để giảm thuế suất. [4]

Theo đó, Indonesia hiện áp mức thuế 19% nhưng có thể được miễn thuế cho sản phẩm cà phê và các nông sản nhiệt đới trong tương lai.

Tuy nhiên, ông Lutnick không đưa ra cam kết tương tự đối với Brazil – quốc gia cung cấp khoảng 1/3 lượng cà phê tiêu thụ tại Hoa Kỳ. Tổng thống Trump đang đe dọa áp thuế 50% từ ngày 1/8 đối với hàng hóa Brazil, một động thái có thể gây xáo trộn nghiêm trọng đến chuỗi cung cà phê toàn cầu. Nguyên nhân được cho là liên quan đến căng thẳng chính trị giữa hai nước. [4]

TRUNG QUỐC

Ngày 3/8/2025, Trung Quốc chính thức cấp phép cho 183 doanh nghiệp cà phê Brazil xuất khẩu sang thị trường nước này, theo thông báo từ Đại sứ quán Trung Quốc tại Brazil. Biện pháp này có hiệu lực từ ngày 30/7, được xem là động thái hỗ trợ ngành cà phê Brazil trong bối cảnh Hoa Kỳ chuẩn bị áp thuế 50% đối với nhiều sản phẩm Brazil, bao gồm cà phê, bắt đầu từ ngày 6/8.[5]

Các giấy phép xuất khẩu mới có

thời hạn 5 năm và giúp Brazil mở rộng thị trường ngoài Hoa Kỳ – nơi hiện nhập khẩu khoảng 8 triệu bao cà phê mỗi năm từ Brazil, tương đương gần 1/3 nhu cầu cà phê quốc gia, với tổng giá trị thương mại khoảng 4,4 tỷ USD (tính đến tháng 6/2025).[5]



UGANDA

Theo báo cáo của Cơ quan Phát triển Cà phê Uganda (UCDA), xuất khẩu cà phê tháng 6/2025 đạt 1.014.062 bao (loại 60 kg), tăng 51,90% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu Robusta đạt 907.058 bao (+47,56%) và Arabica đạt 107.004 bao (+102,35%). Tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê tháng 6 đạt 289,6 triệu USD, tăng 78,09% so với tháng 6/2024. [6]

Lũy kế 9 tháng đầu niên vụ 2024/25

(từ tháng 10/2024 đến tháng 6/2025), tổng lượng cà phê xuất khẩu đạt 5.576.731 bao, tăng 34,08% so với cùng kỳ năm trước. [6] Uganda – quốc gia sản xuất Robusta hàng đầu châu Phi và đứng thứ 4 thế giới về xuất khẩu cà phê ra thị trường tiêu dùng – dự kiến sẽ duy trì sản lượng ở mức 6,5 triệu bao trong cả niên vụ 2024/2025, gồm 5,5 triệu bao Robusta và 1 triệu bao Arabica. Sang niên vụ 2025/2026, sản lượng dự kiến tăng lên 6,85 triệu bao, trong đó Robusta chiếm 5,81 triệu bao và Arabica chiếm 1,04 triệu bao. Dự báo xuất khẩu sẽ tăng 2,6%, đạt khoảng 6,45 triệu bao trong niên vụ tới.[6]



CUỘC THI CÀ PHÊ NHÂN XANH ĐẶC SẢN TOÀN CẦU “TASTE OF CHINA” LẦN 2

Ngày 28/7/2025, Cuộc thi Cà phê nhân xanh đặc sản toàn cầu “Taste of China” lần thứ hai đã bế mạc tại Thượng Hải. Sự kiện kéo dài hai ngày do Cảng Cà phê Quốc tế Hongqiao tổ chức, nhằm phân tích thị hiếu tiêu dùng cà phê tại Trung Quốc. Hiện nay, Trung Quốc là thị trường đang phát triển nhanh chóng nhưng có sở thích rất riêng biệt so với thị trường phương Tây hoặc Đông Nam Á. [7]

Cuộc thi năm nay thu hút 82 mẫu cà phê chất lượng cao đến từ 16 quốc gia, bao gồm các vùng trồng nổi tiếng như Brazil, Ethiopia, Colombia, Việt Nam, cũng như các vùng mới nổi như Thái Lan, Ecuador, Burundi và các tỉnh trồng cà phê chủ lực của Trung Quốc như Vân Nam và Hải Nam.[7]

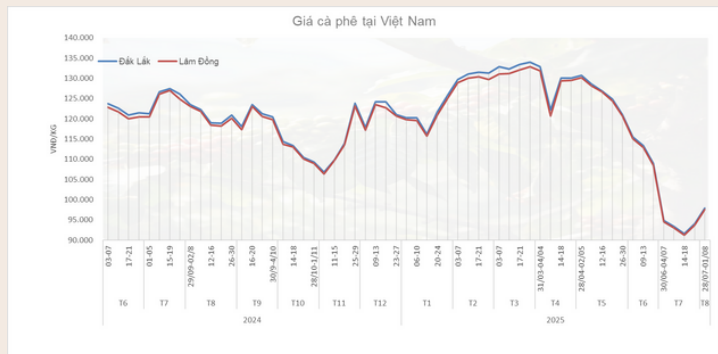
Hội đồng giám khảo bao gồm chuyên gia từ các chuỗi cà phê lớn (Luckin, Starbucks, Cotti Coffee), nhà vô địch pha chế và thử nếm, cùng người tiêu dùng chuyên sâu. Kết quả cuộc thi cung cấp dữ liệu thực tiễn về xu hướng vị giác tại Trung Quốc, hỗ trợ nhà sản xuất và rang xay điều chỉnh chiến lược phù hợp hơn với nhu cầu nội địa.



ĐIỂM TIN

- Giá cà phê tăng mạnh, chạm 100.000 VNĐ/kg tại Tây Nguyên.
- Quy định chống mất rừng của EU (EUDR) đang đặt ra thách thức lớn đối với ngành cà phê Việt Nam.
- Cà phê trên đất khoán có thể khó xuất sang EU vì thiếu pháp lý.
- Nông dân trồng cà phê tại Đắk Lắk chuyển hướng bền vững, nâng cao chất lượng thay vì tăng diện tích.
- Cà phê Việt Nam còn nhiều dư địa tại thị trường Châu Phi.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV AgroInfo

GIÁ CÀ PHÊ TĂNG TRONG TUẦN

Trong tuần cuối tháng 7 đến ngày 1/8/2025, giá cà phê trong nước đã ghi nhận đợt tăng mạnh kéo dài 5 ngày liên tiếp, đưa mức giá trung bình tại khu vực Tây Nguyên chạm mốc gần 100.000 VNĐ/kg. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 97.933 VNĐ/kg, tăng 4,2% so với tuần trước, nhưng giảm 20,5% so với cùng kỳ năm 2024. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 99.133 VNĐ/kg. [1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 97.580 VNĐ/kg, tăng 4,1% so với tuần trước, nhưng giảm 20,7% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 99.000 VNĐ/kg. [1]

CÀ PHÊ VIỆT NAM TRƯỚC THÁCH THỨC TỪ QUY ĐỊNH CHỐNG MẤT RỪNG CỦA EU

Quy định chống mất rừng của EU (EUDR) đang đặt ra thách thức lớn đối với ngành cà phê Việt Nam – đặc biệt là hơn 600.000 hộ nông dân, chiếm 95% sản lượng. Với khoảng 90% sản lượng phục vụ xuất khẩu và EU là thị trường lớn nhất (chiếm 40%), việc đáp ứng EUDR là yếu tố sống còn. EUDR yêu cầu cà phê nhập khẩu vào EU phải không gây mất rừng sau ngày 31/12/2020, tuân thủ pháp luật và truy xuất đến từng lô đất.[2]

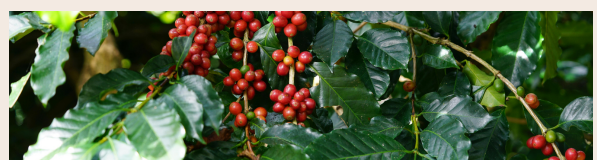
Tuy nhiên, phần lớn nông hộ Việt vẫn gặp khó khăn trong việc ghi chép, phân lô, và đặc biệt là thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất – yếu tố then chốt để chứng minh hợp pháp và truy xuất nguồn gốc. Dù 96% diện tích khảo sát đã canh tác trước năm 2020, việc thiếu hồ sơ pháp lý khiến nhiều hộ không đủ điều kiện tuân thủ EUDR. Chính phủ và các tổ chức quốc tế đã chủ động hỗ trợ bằng các kế hoạch hành động, công cụ truy xuất, và truyền thông tại địa phương. Việt Nam được xếp vào nhóm “rủi ro thấp” – một lợi thế, nhưng vẫn phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ. [2]

Các chuyên gia khuyến nghị cần cơ chế xác nhận pháp lý linh hoạt, đơn giản hóa công cụ hỗ trợ truy xuất và tăng cường liên kết giữa nông dân – doanh nghiệp – chính quyền để đảm bảo tính bền vững trong chuỗi cung ứng.[2]

Việc tuân thủ EUDR không chỉ giúp duy trì thị phần tại thị trường EU mà còn thúc đẩy quá trình chuyển đổi ngành cà phê Việt Nam theo hướng hiện đại, minh bạch và có trách nhiệm. Đây là cơ hội để nâng cao giá trị gia tăng, tạo niềm tin với người tiêu dùng và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế.[2]

ĐẮK LẮK

Đắk Lắk, vùng trọng điểm cà phê của Việt Nam, đang đối mặt với các thách thức như giá cả biến động và sự lệ thuộc vào xuất khẩu thô. Trước áp lực này, người dân địa phương đã chủ động áp dụng các biện pháp thích ứng như đa dạng hóa cây trồng và đổi mới kỹ thuật canh tác (cà phê đa thân, tưới nhỏ giọt) nhằm ổn định thu nhập và nâng cao năng suất.[3]



THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

LÂM ĐỒNG

Vụ việc hơn 5,5 ha cà phê của ông Nguyễn Văn Định (xã Bảo Lâm 1, Lâm Đồng) bị rụng lá, rụng trái và chết cành sau khi bón phân đã gây xôn xao dư luận. Tuy nhiên, kết quả kiểm nghiệm do Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Lâm Đồng công bố ngày 31/7 cho thấy mẫu phân bón NPK Nitrophoska 16-16-8+4S của Công ty Behn Meyer Agricare Việt Nam đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, không phải là nguyên nhân gây hại. Các bên liên quan đã thống nhất với kết quả này. Nguyên nhân sự cố bước đầu được xác định là do yếu tố sinh học và điều kiện môi trường như thời tiết bất lợi, sâu bệnh, và có thể là sai lệch trong kỹ thuật canh tác. Cơ quan chuyên môn nhấn mạnh cần tiếp tục khảo sát hiện trường và hỗ trợ kỹ thuật cho nông dân nhằm đảm bảo sản xuất nông nghiệp bền vững, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp.[4]



CÀ PHÊ VIỆT NAM CÒN NHIỀU DƯ ĐỊA TẠI THỊ TRƯỜNG CHÂU PHI.

Châu Phi được đánh giá là thị trường giàu tiềm năng cho hàng hóa Việt Nam, đặc biệt là gạo, cà phê và thủy sản. Khu vực này có dân số hơn 1,4 tỷ người, nhu cầu tiêu dùng nông sản lớn, tỷ suất lợi nhuận cao và ít rào cản kỹ thuật so với EU hay Hoa Kỳ. Trong bối cảnh các thị trường truyền thống biến động, đây là hướng mở quan trọng cho xuất khẩu Việt Nam.

Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu sang Châu Phi đạt 4 tỷ USD, tuy còn khiêm tốn. Các nước như Algeria, Tunisia, Senegal đang có nhu cầu nhập khẩu mạnh các sản phẩm chủ lực của Việt Nam như gạo, cà phê thô, cá tra, tôm đông lạnh... [5]

Tuy nhiên, doanh nghiệp Việt Nam vẫn đối mặt nhiều thách thức như chi phí logistics cao, thiếu thông tin thị trường, rủi ro thanh toán và chính trị. Để tháo gỡ, Chính phủ đang thúc đẩy ký kết các hiệp định thương mại, bảo hộ đầu tư và triển khai các đề án hỗ trợ xúc tiến thương mại với Châu Phi giai đoạn 2022–2026. [5]

GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

ĐVT: VNĐ/kg

Tỉnh/huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/giảm
LÂM ĐỒNG	96.000	96.800	97.300	99.000	98.800	97.580	3.860
Di Linh	96.000	96.800	97.300	99.000	98.800	97.580	3.860
Lâm Hà	96.000	96.800	97.300	99.000	98.800	97.580	3.860
Bảo Lộc	96.000	96.800	97.300	99.000	98.800	97.580	3.860
ĐẮK LẮK	96.433	97.233	97.933	99.133	98.933	97.933	3.920
Cư M'gar	96.500	97.300	98.000	99.200	99.000	98.000	3.920
Ea H'leo	96.400	97.200	97.900	99.100	98.900	97.900	3.920
Buôn Hồ	96.400	97.200	97.900	99.100	98.900	97.900	3.920
ĐẮK NÔNG	96.650	97.450	97.950	99.150	98.950	98.030	3.840
Gia Nghĩa	96.700	97.500	98.000	99.200	99.000	98.080	3.840
Đắk R'lấp	96.600	97.400	97.900	99.100	98.900	97.980	3.840
GIA LAI	96.233	97.067	97.733	99.000	98.800	97.767	3.773
Chư Prông	96.300	97.200	97.800	99.100	98.900	97.860	3.800
Pleiku	96.200	97.000	97.700	99.000	98.800	97.740	3.780
La Grai	96.200	97.000	97.700	98.900	98.700	97.700	3.740
KON TUM	96.300	97.200	97.800	98.900	98.700	97.780	3.820
Đắk Hà	96.300	97.200	97.800	98.900	98.700	97.780	3.820

Nguồn: CTV Agreinfos, Giacaphe.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- [1]: <https://nongnghiepmoitruong.vn>
- [2]: <https://thuonghieucongluan.com.vn>
- [3]: <https://giacaphe.com>
- [4]: <https://www.reuters.com>
- [5]: <https://www.reuters.com>
- [6]: I. & M. Smith (Pty) Ltd.
- [7]: <https://www.prnewswire.com>

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: <https://vietnambiz.vn>
- [3]: <https://www.qdnd.vn>
- [4]: <https://laodong.vn>
- [6]: <https://vinanet.vn>



Hệ thống thông tin thị trường cho một số ngành hàng nông sản chiến lược - gạo, cà phê và rau quả